

PHÁT TRIỂN ĐẠI HỌC ĐẲNG CẤP QUỐC TẾ: Kinh nghiệm của Trung Quốc và khuyến nghị đối với Việt Nam

PGS.TS Mai Ngọc Anh, PGS.TS Đỗ Thị Hải Hà, TS Nguyễn Đăng Núi
Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

Trong một thời gian dài, dựa trên các chính sách tổng thể của quốc gia về nhân lực, cùng với việc tập trung đầu tư toàn diện cho các trường đại học, Trung Quốc đã xây dựng thành công các đại học đẳng cấp quốc tế cùng nhiều chương trình đào tạo có uy tín. Từ kinh nghiệm của Trung Quốc, các tác giả cho rằng, việc triển khai lộ trình xây dựng đại học đẳng cấp quốc tế nói riêng, nâng tầm vị thế cho các trường đại học của Việt Nam nói chung cần được quan tâm và triển khai bài bản trong thời gian tới.

Trung Quốc và chính sách phát triển đại học đẳng cấp quốc tế

Lộ trình đầu tư của nhà nước

Từ năm 1984 đến 1993, Chính phủ Trung Quốc đã đầu tư 910 triệu Nhân dân tệ (khoảng hơn 3.100 tỷ đồng) để xây dựng 81 phòng thí nghiệm cấp quốc gia. Ngoài ra, thông qua Dự án 211¹, hơn 17 tỷ Nhân dân tệ (khoảng hơn 58.000 tỷ đồng) đã được đầu tư nhằm nâng cao chất lượng cho 100 trường đại học trọng điểm quốc gia [1]. Sự hỗ trợ về tài chính này nhằm nâng cao vị thế các trường đại học của Trung Quốc. Không chỉ dừng ở đó, năm 1998, Trung Quốc thực hiện Dự án 985². Theo đó, Đại học Bắc

Kinh và Đại học Thanh Hoa là hai trường đầu tiên tham gia dự án này trong vòng 3 năm liên tiếp (tính từ 1999) với kinh phí khoảng 1,8 tỷ Nhân dân tệ/năm (khoảng hơn 6.156 tỷ đồng/năm). Ngoài hai đại học trên, có thêm 7 cơ sở giáo dục đại học cũng nhận được nguồn đầu tư từ Dự án này [2]. Như vậy, đã có tổng cộng 9 cơ sở đại học (được gọi là Ivy-league của Trung Quốc) được tập trung đầu tư với tổng số kinh phí là 14 tỷ Nhân dân tệ (khoảng gần 48.000 tỷ đồng).

Ngoài những mục tiêu đầy tham vọng, Trung Quốc cũng xác định những mục tiêu thấp hơn là trở thành các cơ sở giáo dục đại học “được thế giới biết đến”. Năm 2000, 30 cơ sở giáo dục đại học khác được Chính phủ Trung Quốc đầu tư với số kinh phí là 18,9 tỷ Nhân dân tệ (khoảng 64.638 tỷ đồng), trong đó có đến 2/3 kinh phí đầu tư cho phát triển hạ tầng, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và nghiên cứu) [3].

Gần đây nhất, năm 2017, Bộ Giáo dục đã công bố danh sách các trường được tham gia World

Class 2.0 - là một chương trình quốc gia vươn tới 2 mục tiêu: phát triển cơ sở giáo dục đại học đẳng cấp quốc tế và đào tạo hàng đầu thế giới (Developing World-Class Universities and First-Class Disciplines Project). Như vậy, có thể coi kế hoạch xây dựng các trường đại học đẳng cấp ở Trung Quốc được chuẩn bị từ hơn 30 năm, chính thức bắt đầu từ năm 1995 với 3 chương trình lớn có liên quan là 211 (1995), 985 (1998) và World Class 2.0 (2017)...

Một số kết quả và trường hợp cụ thể

Tính đến năm 2019, theo đánh giá của bảng xếp hạng QS, bảng xếp hạng THE (Times Higher Education) - bảng xếp hạng các trường đại học có các tiêu chí lựa chọn khắt khe hiện nay đối với các cơ sở giáo dục đại học đẳng cấp quốc tế, hai cơ sở giáo dục đại học hàng đầu của Trung Quốc (Đại học Thanh Hoa và Đại học Bắc Kinh) đã vươn lên trong top 50 trường đại học hàng đầu thế giới; 5 cơ sở giáo dục đại học trong Hệ thống Ivy league của Trung Quốc được xếp hạng từ 90 đến 200 cơ sở giáo dục đại học

¹Dự án được Quốc vụ viện Trung Quốc phê chuẩn vào tháng 11/1995, phát triển 100 trường đại học trọng điểm và các ngành trọng điểm, hướng tới thế kỷ XXI.

²Dự án 985 được đặt tên theo bài phát biểu của Tổng Bí thư Giang Trạch Dân tại Lễ kỷ niệm 100 năm thành lập Đại học Bắc Kinh (tháng 5/1998): “Để đạt được hiện đại hóa, Trung Quốc phải có một số trường đại học hàng đầu, đẳng cấp thế giới”. Các trường đại học trọng điểm đã được Bộ Giáo dục Trung Quốc lựa chọn và đầu tư trở thành các trường đẳng cấp thế giới (đại học trọng điểm trong những trường trọng điểm thuộc Dự án 211).

Diễn đàn Khoa học - Công nghệ

hàng đầu thế giới; khoảng 30 cơ sở giáo dục đại học được xếp hạng từ 300-1.000 đại học đẳng cấp thế giới. Tất cả các cơ sở này đều nằm trong Dự án đầu tư của Chính phủ Trung Quốc nêu trên (bảng 1).

Trong số các trường đại học nêu trên, Đại học Phúc Đán (Thượng Hải) là một ví dụ thành công tiêu biểu. Năm 1994, Đại học Phúc Đán lọt vào danh sách các trường được Dự án 211 đầu tư với mục tiêu sau 10 năm trở

thành trường đại học đạt đẳng cấp thế giới. Năm 1999, cơ sở đào tạo này cũng trở thành trường đầu tiên tham gia Dự án 985. Bước đi đầu tiên cho giai đoạn mới này là Đại học Phúc Đán và Trường Y Thượng Hải sáp nhập, tạo thành

Bảng 1. Xếp hạng các cơ sở giáo dục đại học đẳng cấp quốc tế của Trung Quốc.

Tên trường đại học	Xếp hạng cơ sở giáo dục đẳng cấp quốc tế theo QS		Xếp hạng cơ sở giáo dục đẳng cấp quốc tế theo THE	
	2017	2019	2017	2019
Đại học Thanh Hoa	24	17	29	22
Đại học Bắc Kinh	39	30	35	31
Đại học Phúc Đán	43	44	155	104
Đại học Giao thông Thượng Hải	61	59	201-250	189
Đại học Khoa học Kỹ thuật Trung Quốc	104	98	153	93
Đại học Chiết Giang	110	68	201-250	101
Đại học Nam Kinh	115	122	201-250	134
Đại học Sư phạm Bắc Kinh	257	292	-	-
Đại học Vũ Hán	275	257	401-500	301-350
Đại học Công nghiệp Cấp Nhĩ Tân	278	285	501-600	401-500
Đại học Trung Sơn	297	295	401-500	301-350
Đại học Nam Khai	315	338		351-400
Đại học Đồng Tế	315	291	501-600	401-500
Đại học Giao thông Tây An	318	313	501-600	501-600
Đại học Công nghệ Bắc Kinh	389	464	601-800	601-800
Đại học Nhân dân	421-430	521-530	401-500	501-600
Đại học Khoa học kỹ thuật Hoa Đông	441-450	415	401-500	351-400
Đại học Thượng Hải	451-460	422	801-1000	801-1000
Đại học Hạ Môn	451-460	476	401-500	501-600
Đại học Công nghệ Hoa Đông	471-480	531-540	501-600	601-800
Đại học Công nghệ Đại Liên	481-490	571-580	601-800	601-800
Đại học Thiên Tân	481-490	443		501-600
Đại học Cát Lâm	491-500	475	601-800	801-1.000
Đại học Sơn Đông	501-550	541-550	-	-
Đại học Đông Nam	551-600	511-520		501-600
Đại học Sư phạm Hoa Đông	551-600	501-510	501-600	501-600
Đại học Lan Châu	551-600	601-650	-	-
Đại học Tứ Xuyên	551-600	601-650	601-800	601-800
Đại học Công nghệ Hoa Nam	551-600	541-550	601-800	501-600
Đại học Khoa học kỹ thuật Bắc Kinh	551-600	751-800	-	801-1.000
Đại học Công nghiệp Bắc Kinh	651-700	751-800	-	-
Đại học Giao thông Bắc Kinh	701+	751-800	-	801-1.000

Nguồn: <https://www.timeshighereducation.com>; <https://www.topuniversities.com>.

một trường đại học đa ngành vào tháng 4/2000, với việc bổ sung 8 bệnh viện kiêm cơ sở đào tạo trong lĩnh vực y tế. Nhờ sự đầu tư kinh phí mạnh mẽ từ 2 dự án trên, năm 2018, 278 nhân sự cấp cao và tài năng trẻ bao gồm những người đoạt Giải Nobel và các chuyên gia từ các ngành kỹ thuật mới đã gia nhập trường này². Đến nay, Trường có 1.350 giáo sư, phó giáo sư, trong số đó 30 người là viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học Trung Quốc và Viện Hàn lâm Kỹ thuật Trung Quốc. Năm 2019, Trường Đại học Phúc Đán đã bắt đầu mở cơ sở ở Budapest (Hungary), hoàn thiện hoạt động xây dựng một số trung tâm nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn ở các nước chuyên nghiên cứu về Trung Quốc và Khổng Tử, hợp tác với Trường Kinh tế và Khoa học Chính trị London (Anh) thành lập Viện Chính sách công toàn cầu và khởi động các hợp tác với Trường Đại học Y Harvard thuộc Đại học Harvard (Mỹ)... Với quá trình đầu tư bài bản như vậy, năm 2019, Trường đã lọt top 43 (theo bảng xếp hạng đại học của QS) và top 104 (theo bảng xếp hạng của THE) các trường đại học quốc tế.

Đại học Vũ Hán (WUT) cũng là một ví dụ nổi bật. Năm 2019, WUT lọt top 257 trường đại học trong bảng xếp hạng của QS và top 301-350 trường đại học trong bảng xếp hạng của THE.

Năm 2000, WUT được sáp nhập từ 3 trường kỹ thuật là Đại học Công nghệ Vũ Hán cũ (thành lập năm 1948), Đại học Vận tải Vũ Hán (thành lập năm 1946) và

²<http://www.fudan.edu.cn/en/articles/view/865/>.



Đại học Thanh Hoa - một trong những trường đại học được Chính phủ Trung Quốc đầu tư trở thành đại học đẳng cấp quốc tế.

Đại học Bách khoa Ô tô Vũ Hán (thành lập năm 1958). Đến nay, WUT là địa chỉ đào tạo kỹ sư và kỹ thuật viên có uy tín, luôn duy trì vị thế là một trong những trường đại học có quy mô lớn nhất của Trung Quốc. Hiện tại với 3 cơ sở chính, WUT có 3.282 cán bộ nghiên cứu cơ hữu; thu hút thành công 30 giáo sư nổi tiếng trên toàn cầu trong các lĩnh vực: khoa học và kỹ thuật vật liệu, cơ khí, công nghệ thông tin và kiến trúc hải quân; kỹ thuật đại dương... đến làm việc tại Trường. Từ năm 2017 đến nay, WUT lọt vào cả 4 bảng xếp hạng đại học quốc tế.

Đôi điều khuyến nghị cho Việt Nam

Nhờ nhất quán trong chính sách quốc gia cũng như có kế hoạch dài hạn và nhất quán khi đầu tư đưa các trường đại học trong nước tham gia xếp hạng thế giới, Trung Quốc đã xác lập các mục tiêu, lộ trình và đầu tư, lồng ghép hiệu quả trong nhiều chương trình đầu tư lớn. Đến nay, các cơ sở giáo dục đại học Trung Quốc đã có các bước đi mạnh

mẽ, hội nhập thành công và đứng trong các bảng xếp hạng với thứ hạng cao. Kinh nghiệm rút ra cho việc xây dựng đại học đẳng cấp của Việt Nam gồm các vấn đề sau:

Một là, có quan điểm thống nhất, đúng đắn về sự cần thiết của xếp hạng đại học. Trong giới quản lý về giáo dục đại học nước ta còn có ý kiến trái ngược nhau về xếp hạng đại học [4]. Mục tiêu xếp hạng đại học quốc tế là để đảm bảo sự hội nhập của nền giáo dục đại học mà bất cứ quốc gia nào cũng phải vươn tới dù sớm hay muộn, đồng thời tạo ra một số trường hoa tiêu để từ đó nâng cao chất lượng giáo dục đại học chung của quốc gia. Các trường đại học hàng đầu ở Việt Nam cần tạo ra nhu cầu tự thân trong xếp hạng đại học, phấn đấu nâng tầm nhà trường theo các tiêu chí của bảng xếp hạng quốc tế, từ đó xây dựng cơ cấu bộ máy, cách quản trị, nguồn nhân lực phù hợp mới đáp ứng được các yêu cầu này. Ở Việt Nam, hiện chỉ có hai Đại học Quốc gia là các đại học đa ngành

Diễn đàn Khoa học - Công nghệ

được xếp trong top 700-1.000 trường đại học hàng đầu thế giới trong tổng số 13 cơ sở giáo dục đại học Việt Nam có mặt trong bảng xếp hạng của QS³. Việt Nam cần đặt ra mục tiêu chung trong xếp hạng đại học, phấn đấu đưa hai trường này lọt top 300-500 trường đại học thế giới theo tiêu chuẩn xếp hạng của QS. Khi bàn về xếp hạng đại học, GS.TS Nguyễn Hữu Đức - Phó Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội đề xuất, tùy theo chiến lược phát triển từng giai đoạn, các trường toàn quyền lựa chọn bảng xếp hạng quốc tế để tham gia, khả thi nhưng phải có tính hội nhập và phổ quát cao để dễ có sự đối sánh hệ thống. Ở cấp độ quốc gia, cần thiết phải hình thành một nhóm chuyên gia có đại diện của cơ quan quản lý nhà nước và các cơ sở giáo dục đại học có điều kiện và kế hoạch tham gia xếp hạng triển khai xây dựng bộ tiêu chí và quy trình đánh giá xếp hạng riêng cho các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam.

Hai là, để đầu tư cho các trường đại học, cần sớm có lộ trình và sự hỗ trợ quyết liệt từ phía Nhà nước. Trong điều kiện Việt Nam, trước hết, nghiên cứu ưu tiên phát triển một số ngành/ chương trình đào tạo trọng điểm dựa trên lợi thế (như y tế, nông nghiệp...), phấn đấu đến 2030 có được 5-10 chương trình đào tạo/ lĩnh vực được xếp hạng trong 200 chương trình đào tạo hàng đầu toàn cầu. Để làm được điều này, song song với việc triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng,

trang thiết bị phục vụ giảng dạy, nghiên cứu, cần có giải pháp đẩy mạnh thu hút các nhà khoa học, học giả là người Việt Nam có uy tín đang giảng dạy ở các cơ sở giáo dục đại học hàng đầu thế giới về nghiên cứu, giảng dạy ở các trường đại học trong nước. Có như thế, mới có đủ điều kiện thúc đẩy hoạt động hợp tác về KH&CN với các đối tác lớn ở các nước phát triển, nâng tầm các chương trình đào tạo sau đại học, tạo vị thế mới cho các trường đại học trong nước, tạo thuận lợi trong quá trình xây dựng một số chương trình đào tạo thế mạnh đạt chất lượng quốc tế cũng như hiện thực hóa việc thu hút nghiên cứu sinh từ các nước châu Á.

Ba là, để triển khai xếp hạng đại học và đầu tư đưa một số trường đại học đạt đẳng cấp quốc tế, cần lựa chọn sáp nhập một số cơ sở giáo dục đại học trọng điểm để hình thành 2-3 trường đại học đa ngành/đa lĩnh vực với các chương trình đào tạo tiên tiến. Các đại học đa ngành mới là mô hình có thể vươn tới các chỉ tiêu cần đạt được khi muốn nằm trong các bảng xếp hạng đại học thế giới, còn nếu chỉ ở dạng đơn ngành thì không phù hợp. Đây là cách mà chính phủ Trung Quốc đã áp dụng rất thành công đối với WUT hay Đại học Phúc Đán: đưa một trường đại học thuộc khu vực miền trung đạt được thứ bậc cao trong các bảng xếp hạng giáo dục đại học của thế giới⁴ và một trường đại học ở một đô thị lớn lọt trong 100 trường đại học hàng

đầu quốc tế.

Bốn là, khi đưa ra lộ trình đầu tư cho các trường đại học theo đẳng cấp quốc tế cần chia thành nhiều giai đoạn, đầu tư tập trung nhưng đồng thời có sự đánh giá, trường hợp cơ sở nào không đáp ứng các chỉ tiêu đề ra trong giai đoạn trước đều bị loại và thay bằng các cơ sở giáo dục đại học khác hội đủ điều kiện. Điều này khiến các trường luôn có sự thi đua với nhau và với chính trường mình ở giai đoạn trước trong lộ trình thúc đẩy hội nhập và nâng cao vị thế của các trường đại học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Zong and Zhang (2017), "Establishing world-class universities in China: deploying a quasi-experimental design to evaluate the net effects of Project 985", *Studies in Higher Education*, DOI: 10.1080/03075079.2017.

[2] Zhao and Zhu (2010), *China's higher education reform: What has not been changed?*, www.eai.nus.edu.sg/publications/files/BB539.pdf.

[3] Cheng Ying (2011), "A reflection on the effects of the 985 Project", *Chinese Education & Society*, <https://doi.org/10.2753/CED1061-1932440502>.

[4] Phạm Thị Hương (2018), *Đưa xếp hạng vào chính sách phát triển giáo dục đại học?* <http://tiasang.com.vn/-giao-duc/Dua-xep-hang-vao-chinh-sach-phat-trien-giao-duc-dai-hoc-12479>.

³<https://www.topuniversities.com/search/site/Vietnam%20National%20University%2C%20Hanoi#f>

⁴<http://english.whut.edu.cn/scjc/>; <http://english.whut.edu.cn/profile/>; và <http://english.whut.edu.cn/scientficir/IRR/>.